TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CON CUÔNG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 194/2024/ST - HNGĐ Ngày 27/12/2024. V/v Tranh chấp Hôn nhân và gia đình	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CON CUÔNG - TỈNH NGHỆ AN

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:*

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Văn Bảo.

Các hội thẩm nhân dân: Ông La Văn Liệu, bà Phạm Thị Anh.

***Thư ký phiên tòa*:** Bà Trần Thị Thanh Huyền - Thư ký Toà án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Hoan - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 158/2024/TLST - HNGĐ ngày 25/10/2024 về việc "*Tranh chấp Hôn nhân và gia đình*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2024/QĐXX – ST ngày 04 tháng 12 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lô Thị T, sinh năm 2000

Địa chỉ: Bản Khe R, xã B K, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Vi Đức H, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Bản K T, xã T N, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An. Chị T vắng mặt có lý do, anh H vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện của nguyên đơn, lời trình bày trong quá trình giải quyết chị Lô Thị T trình bày: Chị với anh Vi Đức H kết hôn với nhau vào ngày 20/02/2020 tại Ủy ban nhân dân xã T N, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An trên cơ sở tự nguyện. Chị và anh H sống hạnh phúc được một thời gian, đến cuối năm 2022 thì xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân do tính cách, quan điểm sống không phù hợp, anh H không chịu khó làm ăn, không quan tâm đến gia đình, cợ con. Mặc dù đã được chị khuyên nhủ nhiều lần nhưng anh H không thay đổi và vợ, chồng sống ly thân từ cuối năm 2022 đến nay. Việc vợ, chồng mâu thuẫn đã được hai bên gia đình khuyên

nhủ, hòa giải nhưng không có kết quả. Nay chị thấy tình cảm vợ chồng thực sự không còn chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Vi Đức H.

Về con chung: Chị và anh Vi Đức H có 01 người con chung là: Vi Đức P, sinh ngày 28/7/2022. Nay ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu anh H cấp dưỡng.

Về tài sản chung**:** Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Hiện nay chị không nợ một tổ chức hay cá nhân nào.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập anh Vi Đức H nhiều lần, nhưng anh H không có mặt vì vậy Tòa án đã niêm yết thông báo về việc thụ lý vụ án cũng như các thủ tục tố tụng liên quan đến vụ án tại Nhà văn hóa bản K T và UBND xã T N để anh H biết và thực hiện quyề và nghĩa vụ của mình. Tuy nhiên trong quá trình giải quyết cũng như tại phiên tòa sơ thẩm anh Vi Đức H vắng mặt và không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký là đúng quy định của pháp luật.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án: Áp dụng khoản 1 điều 51, khoản 1 Điều 56; Các Điều 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn xử cho chị Lô Thị T được ly hôn anh Vi Đức H; Giao con chung cho chị Lô Thị T nuôi dưỡng, chị T phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Đây là vụ án tranh chấp hôn nhân gia đình, bị đơn có địa chỉ tại huyện Con Cuông nên Tòa án nhân dân huyện Con Cuông thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa lần thứ nhất ngày 18/12/2024 bị đơn đã được niêm yết hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng vắng mặt nên Hội đồng xét xử đã ra Quyết định hoãn phiên tòa. Trong Quyết định hoãn phiên tòa Tòa án đã ấn định thời gian và địa điểm mở lại phiên tòa để anh H biết thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình. Tại phiên tòa hôm nay chị T có đơn xin vắng mặt, anh Vi Đức H vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử quyết định đưa vụ án ra xét xử vắng mặt chị T và anh H là đúng với quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Cuộc hôn nhân giữa chị Lô Thị T và anh Vi Đức H có đăng ký kết hôn tại UBND xã T N, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An trên cơ sở tự nguyên là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn do các bên không biết yêu thương, tôn trọng lấn nhau, anh H không quan tâm đến gia đình, vợ con. Theo chị T việc vợ chồng mâu thuẫn đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng không có kết quả và vợ chồng đã ly thân từ cuối năm 2022 đến nay. Xét tình cảm vợ chồng giữa chị Lô Thị T và anh Vi Đức H thật sự không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Lô Thị T là có căn cứ.

[3] Về con chung: Chị Lô Thị T và anh Vi Đức H có 01 người con chung là: Vi Đức P, sinh ngày 28/7/2022. Nay ly hôn chị T có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con. Xét nguyện vọng của chị Lô Thị T là hợp lý, hơn nữa tại phiên tòa anh H không có mặt. Để đảm bảo cuộc sống tốt nhất cho con khi bố mẹ ly hôn. Hội đồng xét xử thấy rằng cần giao các cháu Vi Đức P cho chị Lô Thị T trực tiếp nuôi dưỡng là hợp lý.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Lô Thị T không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về tài sản chung: Chị Lô Thị T không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét. Nếu sau này anh Vi Đức H có yêu cầu thì Tòa án sẽ giải quyết bằng một vụ án khác.

[6] Về án phí: Chị Lô Thị T phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: khoản 1 điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 58; Các Điều 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 207; 227; 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho chị Lô Thị T ly hôn anh Vi Đức H.

Về con chung: Giao cháu Vi Đức P, sinh ngày 28/7/2022 cho chị Lô Thị T nuôi dưỡng cho đến khi cháu Phúc đủ 18 tuổi, trưởng thành. Anh Vi Đức H có quyền thăm non, chăm sóc con chung không ai được cản trở, vì lợi ích mọi mặt của con, khi cần thiết một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi cấp dưỡng nuôi con hoặc người trực tiếp nuôi con.

Về án phí: Áp dụng điều 147 BLTTDS; điểm a, khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Chị Lô Thị T phải chịu 300.000 đồng án phí ly

hôn được trừ vào tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp 300.000 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tiền số 0000719 ngày 22/10/2024. Chị T đã nộp đủ án phí ly hôn.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh NA;
- VKSND tỉnh NA;
- VKSND huyện Con Cuông;
- Chi cục THADS huyện Con Cuông;
- Nguyên đơn, bị đơn;
- UBND xã T N;
- Lưu hồ sơ -VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trần Văn Bảo